

Ỡ Lan (...-Đinh Dậu 1117)

Ỡ Lan (...-Đinh Dậu 1117)

Vợ Lý Thánh Tông, mẹ Lý Nhân tông. Bà xuất thân từ một gia đình nông dân, quê làng Thổ Lỗi, lộ Bắc Giang (sau đổi là huyện Siêu Loại, tỉnh Bắc Ninh).

Về họ tên thực của bà, sách Thơ văn Lý Trần ghi là Lê Thị Ỡ Lan. Nhưng theo Hoàng Xuân Hãn trong quyển “Lý Thường Kiệt thì: “Một học giả đời Tống là Thảm Hoạt đã ghi tên bà là Lê Thị Yên Loan”. Tuy vậy Hoàng Xuân Hãn cho rằng đây chỉ là ghi theo âm, nên có thể chữ Yên Loan là cho chữ Ỡ Lan ghi chệch ra, cũng giống như chữ Lý Thường Kiệt chính quyển sách đó ghi Lý Thường Cát.

Tương truyền nhân một chuyến vi hành đến Thổ Lỗi, Lý Thánh tông bắt gặp bà đang hái dâu. Trong lúc mọi người nô nức đi xem xa giá nhà vua, riêng bà vẫn đứng dựa gốc lan ra vẻ thản nhiên. Ngây ngất trước nhan sắc tuyệt trần, Lý Thánh tông cho tuyển vào cung lập làm phu nhân, đặt hiệu là Ỡ Lan (dựa gốc lan). Sau bà sinh Hoàng tử Càn Đức (tức Lý Nhân tông) và trở thành Hoàng thái hậu.

Năm Kỉ Dậu 1069, Lý Thánh tông thân chinh Chiêm Thành, bà ở lại triều giám quốc. Đánh mãi không thành công nhà vua ngã lòng đem binh về. Đến châu

Cự Liên, nghe tin bà trị nước có kết quả tốt nhà vua nói: “Đàn bà còn làm được việc, tài trai há chịu xoàng”. Rồi quay lại đánh bắt được vua Chiêm là Chế Củ.

Năm Quý Sửu 1073 bà được phong là Linh Nhân Hoàng hậu. Bấy giờ, vì lòng ghen ghét, bà đã làm cho Dương Hoàng hậu (vợ cả Lý Thánh tông) và 76 thị nữ mắc tội, chết oan. Sử gọi là vụ án Thượng Dương cung.

Năm Ất Sửu 1085, bà tuần du khắp nơi với ý định quan sát tình hình sinh hoạt của nhân dân. Đến năm Đinh Mão 1087, mùa xuân bà xuất tiền trong phủ chuộc những người con gái nhà nghèo phải đi ở đợ, rồi gả cho những người góa vợ, dân chúng xung tụng bà là “Quan Âm”.

Năm Đinh Dậu 1117 ngày 25-7 bà mất. Qua tháng 8 làm lễ hoả táng rồi thờ ở Thọ Lăng, phủ Thiên Đức. Thụy hiệu là Phù Thánh Linh Nhân Hoàng thái hậu.

Miếu thờ bà ở hai xã Cẩm Đới và Cẩm Cầu thuộc huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay thuộc tỉnh Hải Hưng) gọi là cung Quỳnh Hoa.

Yết Kiêu

Tùy tướng của Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn, quê làng Hạ Bì, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Ông là một trong năm tủy tướng, tài giỏi của Hung Đạo vương: Cao Mang, Đại Hành, Nguyễn Địa Lô, Dã Tượng và ông.

Một lần Hung đạo vương ướm ý hỏi ông: “Khi thân phụ ta sắp mất có dặn bảo ta phải lấy cho được thiên hạ thì người mới an lòng nhắm mắt. Người nghĩ thế nào? Ta có nên làm thế không?”

Ông thưa: “Làm vậy tuy phú quý nhất thời mà ô danh muôn thuở. Tôi muốn làm quan hầu cho vương, đến lúc già chết chứ không muốn làm với ông vu bất trung”.

Hung đạo vương khen gọi và từ ấy rất trọng đãi ông. Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông, ông càng tỏ dạ trung liệt. Vốn thiện thủy chiến, ông và Dã Tượng dùng tài lặn mà đánh đắm thuyền giặc và chính ông đã bắt sống tên phù thủy tay sai giặc lợi hại là Nguyễn Bá Linh.

Khi ông mất, vua Trần truyền lập đền thờ ông ở bờ sông Hạ Bì là nơi quê ông.

Đời sau có thơ vịnh:

Hồ hải xông pha tỏ chí mình,

Không hề lặn lội cứu sinh linh.

Giữa sông cung kiếm trừ yêu quái,

Đáy nước khoan thuyền bắt Bá Linh.

Cướp vía Thoát Hoan khi đắc báo,

Giúp oai Hưng Đạo lúc hành binh.

Một mai phá giặc thành công lớn,

Rạng vẽ trời Nam một tướng tinh.